

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2673/TTr-SGTVT ngày 14/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính thủ tục mới ban hành trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ: www.baria-vungtau.gov.vn.

Điều 3. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Giao thông vận tải phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ngay khi Quyết định này được ban hành.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật Quyết định công bố và nội dung thủ tục hành chính sau khi Quyết định này được ban hành vào Cổng dịch vụ công quốc gia về thủ tục hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ GTVT (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trung tâm CNTT&TT - Sở TTTT;
- Lưu: VT, NC7.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Kho*



Đặng Minh Thông

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**
(Ban hành kèm theo Quyết định /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành:

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Đăng kiểm								
1	1.001322	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: Các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) 2. Thời hạn giải quyết: - Trong thời hạn 05 ngày làm	Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua hệ thống bưu chính; - Nộp trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn/ (dịch vụ công trực tuyến một phần)	Không có.	Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

		việc, kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế; - Nếu kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm khắc phục					
--	--	---	--	--	--	--	--

			và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.					
2	1.001296	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: Các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) 2. Thời hạn giải quyết: - Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị;	Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua hệ thống bưu chính; - Nộp trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn/ (dịch vụ công trực tuyến một phần)	Không có.	Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

		- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động: + Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Giao thông vận tải thực hiện kiểm					
--	--	--	--	--	--	--	--

			tra, đánh giá nội dung thay đổi. + Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.					
--	--	--	---	--	--	--	--	--